TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **52**/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 29 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 612/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị S, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 320 đường Nguyễn T, phường Tây L, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Hồ Sĩ L, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 320 đường Nguyễn T, phường Tây L, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị S và anh Hồ Sĩ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị S, anh Hồ Sĩ L xác nhận có 03 con chung tên là Hồ Thị Ngọc A, sinh ngày 28/12/1999; Hồ Thị Như N, sinh ngày 28/11/2002 và Hồ Thị Đỗ Q, sinh ngày 18/7/2008. Hiện nay các cháu đều đang ở cùng với chị Trần Thị S và anh Hồ Sĩ L. Chị Trần Thị S, anh Hồ Sĩ L thỏa thuận giao cháu Hồ Thị Như N và cháu Hồ Thị Đỗ Q cho chị Trần Thị S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên. Anh Hồ Sĩ L không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn. Cháu Hồ Thị Ngọc A đã trưởng thành nên

chị Trần Thị S, anh Hồ Sĩ L không yêu cầu giải quyết về nuôi dưỡng và cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị S, anh Hồ Sĩ L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị S, anh Hồ Sĩ L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị S tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2013/006128 ngày 05 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế; hoàn trả lại cho chị Trần Thị S số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS TP. Huế;
- UBND phường Thuận Lộc;
(ĐKKH số 06, ngày 06/3/1999)
- Lưu: HSVA, HNGĐ.

THẨM PHÁN

Mai Thị Mộng Trinh